

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)
Độ tuổi: Nhà trẻ (18 – 36 tháng)
Số trẻ: 27

Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:
Sáng: Bánh ướt thịt bò, hẹ, cải caron, giá, nấm bào ngư, cà rốt, hành phi
- NT nhóm 2: Cháo thịt bò cà rốt, nấm bào ngư
- Uống sữa Netsure
Trưa: Cơm trắng
- Thịt heo nhồi đậu hũ sốt cà chua, hành lá, ngò rí
- Canh cá hủ nấu cải ngọt, gừng
Xế: Bánh Flan
Xế chiều: Bánh canh thịt gà, nấm linh chi, hành phi, rau răm, tiêu xay, xả lách búp, củ cải
- NT nhóm 2: Cháo thịt gà, nấm linh chi, cải ngọt

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
	* CHỢ				
1	0695	Dầu thực vật Tường An	300	3,140	9,420
2	0494	Đường cát	200	3,880	7,760
3	0523	Nước mắm loại I	200	4,400	8,800
4	N0966	Muối Iot	200	740	1,480
5	0004	Gạo tẻ máy	1,900	2,560	48,640
6	0120	Hành lá (hành hoa)	100	8,400	8,400
7	0164	Rau mùi (ngò rí)	50	8,930	4,465
8	0647	Bánh ướt	500	2,200	11,000
9	0089	Cà rốt	200	6,300	12,600
10	0172	Rau xà lách	100	8,610	8,610
11	0118	Giá đậu xanh	100	2,730	2,730
12	0124	Hẹ lá	50	6,090	3,045
13	N0778	Nấm bào ngư	100	13,130	13,130
14	0286	Thịt bò loại II	300	36,750	110,250
15	N0809	Đậu hũ chiên	600	3,800	22,800
16	0087	Cà chua	400	7,670	30,680
17	0300	Thịt ba chỉ (nửa nạc, nửa mỡ)	600	21,110	126,660
18	N0770	Thịt nạc dăm	500	17,850	89,250
19	0190	Cải ngọt	600	5,880	35,280
20	0511	Gừng tươi	30	8,090	2,427
21	N0881	Cá hủ	400	24,990	99,960
22	N0753	Bánh canh	500	2,860	14,300
23	0512	Hạt tiêu	20	31,900	6,380

24	0103	Củ cải trắng	200	3,150	6,300
25	0212	Nấm thường tươi	125	18,480	23,100
26	0170	Rau răm	30	5,150	1,545
27	0098	Cải xanh	100	9,140	9,140
28	N0772	Thịt ức gà	400	12,920	51,680
29	0457	Sữa bột toàn phần	496.23	20,500	101,727
30	N0925	Bánh Flan caramel cao cấp	864	14,750	127,440
Tổng cộng					998,999

Tổng tiền thực phẩm	998,999
Tổng chi phí khác	0
Tiền được chi trong ngày	998,999
Số dư đầu ngày	-1
Số dư cuối ngày	0
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng	0
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng	13,505,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng	13,505,000

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CẤP DƯỠNG

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Mỹ

Ngô Thị Ngọc Lan